

Đánh giá Học phần: Kế hoạch Hành Động cho Du lịch Bền vững

Tổng quan

Trong bài đánh giá này, sinh viên sẽ làm việc theo các nhóm nhỏ với vai trò là những tư vấn viên du lịch bền vững ở cấp độ cơ sở. Sinh viên sẽ xây dựng một Kế hoạch Hành động cho Du lịch Bền vững cho một bối cảnh du lịch hoặc dịch vụ quản trị du lịch và khách sạn thực tế tại Việt Nam hoặc Đông Nam Á. Nhiệm vụ của sinh viên là xác định một vấn đề bền vững cụ thể, phân tích lý do vấn đề đó quan trọng và đề xuất các hành động quản lý thực tiễn có thể cải thiện điểm đến, doanh nghiệp, điểm tham quan hoặc trải nghiệm du lịch.

Mục tiêu không phải là giải quyết mọi vấn đề mà một điểm đến đang đối mặt. Thay vào đó, các em cần thể hiện rằng mình có thể sử dụng các khái niệm học thuật, tư duy SDG, phân tích các bên liên quan, bằng chứng và các nguyên tắc bền vững thực tiễn để phân tích rõ ràng một vấn đề, so sánh các phương án ứng phó và ưu tiên các quyết định quản lý trong những điều kiện thực tế.

Bài phân tích cần dựa trên bốn chủ đề được đề cập trong các học phần:

- quản lý điểm đến, sức khỏe điểm đến, các chỉ số và sự đánh đổi giữa các bên liên quan
- lợi ích cho cộng đồng địa phương, tác động kinh tế - xã hội, sự công bằng, quyền lực và sự tham gia bao hàm, toàn diện
- di sản văn hoá, di sản sống, cảm nhận nơi chốn, thẩm quyền của cộng đồng và trách nhiệm của du khách
- quản lý tài nguyên có trách nhiệm, thích ứng với khí hậu, bảo tồn môi trường, theo dõi giám sát và trách nhiệm giải trình trong quản lý

Vai trò của sinh viên

Sinh viên sẽ tiếp cận nhiệm vụ này với tư cách là một nhóm tư vấn cấp cơ sở đang chuẩn bị các đề xuất cho một khách hàng hoặc nhóm bên liên quan thực tế. Đây có thể là một tổ chức quản lý điểm đến, ban quản lý du lịch, đơn vị vận hành khách sạn hoặc khu nghỉ dưỡng, điểm tham quan văn hoá, tổ chức phi chính phủ, chính quyền địa phương, nhóm du lịch cộng đồng hoặc nhóm phụ trách về các vấn đề bền vững.

Trong vai trò này, sinh viên được kỳ vọng sẽ:

- phân tích các vấn đề bền vững từ nhiều góc nhìn của các bên liên quan
- sử dụng các khái niệm học thuật để giải thích vấn đề thay vì chỉ dựa vào ý kiến chủ quan
- xem xét đồng thời phúc lợi cộng đồng, tính toàn vẹn hay bảo tồn văn hoá, các giới hạn môi trường và khả năng duy trì hoạt động kinh doanh
- đề xuất các hành động thực tế đối với bối cảnh và chủ thể liên quan

- ưu tiên một hành động để triển khai trong năm tới và giải thích lý do hành động đó nên được thực hiện trước
- xác định những bằng chứng, dữ liệu hoặc ý kiến đóng góp từ các bên liên quan vẫn cần có trước khi triển khai

Sinh viên không nên tự nhận hay phát biểu như thể mình đang đại diện cho tiếng nói của một cộng đồng trừ khi có bằng chứng trực tiếp từ chính cộng đồng đó. Nếu bằng chứng còn hạn chế, sinh viên cần nêu rõ những tham vấn hoặc dữ liệu bổ sung nào là cần thiết.

Câu hỏi định hướng

Làm thế nào để ngành du lịch hoặc dịch vụ quản trị du lịch khách sạn có thể được quản lý hiệu quả hơn nhằm cải thiện sức khỏe điểm đến, sự thịnh vượng của cộng đồng, tính toàn vẹn hay bảo tồn văn hóa và sự bền vững về môi trường?

Lựa chọn tình huống nghiên cứu

Chọn một bối cảnh du lịch hoặc dịch vụ du lịch khách sạn. Ví dụ:

- phố cổ Hội An
- du lịch Vịnh Hạ Long
- du lịch trekking hoặc homestay tại Sa Pa
- du lịch đảo Phú Quốc
- du lịch biển Đà Nẵng
- du lịch di sản Huế
- du lịch sông nước Đồng bằng sông Cửu Long
- du lịch cộng đồng tại Lô Lô Chải
- một khách sạn, khu nghỉ dưỡng, tour du thuyền, tour ẩm thực, điểm tham quan văn hoá, vườn quốc gia, địa điểm tổ chức sự kiện hoặc trải nghiệm du lịch địa phương

Tình huống nghiên cứu phải có trọng tâm cụ thể. Ví dụ, “du lịch ở Việt Nam” là quá rộng, nhưng các đề tài như “áp lực du khách tại phố cổ Hội An”, “quản lý chất thải trong du lịch Phú Quốc”, “lợi ích địa phương trong du lịch homestay tại Sa Pa” hoặc “di sản sống và hành vi du khách tại Lô Lô Chải” là phù hợp. Sinh viên cần lý giải tầm quan trọng của trường hợp nghiên cứu đã chọn dưới góc độ phát triển bền vững. Điều này có nghĩa là giải thích:

- tại sao bối cảnh này quan trọng với tư cách là một trường hợp du lịch hoặc dịch vụ du lịch khách sạn
- vấn đề bền vững nào đang hiện hữu hoặc mới xuất hiện
- ai phải chịu ảnh hưởng bởi vấn đề
- tại sao vấn đề quan trọng ở thời điểm hiện tại
- những chủ đề học phần nào liên quan nhất đến tình huống

- bằng chứng nào cho thấy vấn đề cần được quan tâm

Nguồn tài liệu bắt buộc

Mỗi nhóm phải sử dụng ít nhất ba nguồn học thuật từ các tài liệu đọc trong các học phần hoặc các nguồn học thuật bên ngoài khác.

Sinh viên cũng có thể sử dụng các báo cáo trong ngành, tài liệu chính phủ, trang web của điểm đến, tài liệu của tổ chức phi chính phủ, bài báo, tiêu chuẩn bền vững hoặc khung chứng nhận du lịch. Những nguồn này sẽ hữu ích cho việc cung cấp bối cảnh và bằng chứng, nhưng không thể thay thế các nguồn học thuật.

Các nguồn tài liệu nên được sử dụng để giải thích và đánh giá vấn đề, chứ không chỉ đơn thuần là tóm tắt. Những bài báo cáo tốt sẽ liên kết được các ý tưởng học thuật với các quyết định quản lý du lịch cụ thể.

Cấu trúc bài báo cáo

Bài báo cáo của nhóm nên bao gồm các phần sau.

1. Giới thiệu Tình huống nghiên cứu và Ý nghĩa Bền vững

Độ dài khuyến nghị: 500–700 từ

Giới thiệu ngắn gọn bối cảnh du lịch hoặc dịch vụ du lịch khách sạn và giải thích tại sao đây là một tình huống nghiên cứu quan trọng về tính bền vững. Bao gồm:

- tình huống này ở đâu
- tại sao tình huống này quan trọng với tư cách là một bối cảnh du lịch hoặc dịch vụ du lịch khách sạn
- ai đến thăm
- ai được hưởng lợi
- ai có thể phải chịu tác động tiêu cực hoặc bị bỏ quên hay xem nhẹ
- tại sao tính bền vững quan trọng trong trường hợp này
- tại sao trường hợp này đủ quan trọng để được quan tâm ở cấp độ quản lý

2. Vấn đề Bền vững

Độ dài khuyến nghị: 600–800 từ

Xác định một vấn đề bền vững chính. Vấn đề có thể liên quan đến: tình trạng quá tải du khách, quản lý điểm đến yếu, lợi ích cộng đồng không công bằng, thất thoát kinh tế, điều kiện làm việc kém, thương mại hoá văn hoá, hành vi du khách, áp lực lên các địa điểm di sản, chất thải, nước, năng lượng, phát thải, suy giảm đa dạng sinh học, tính dễ bị tổn thương trước khí hậu, phối hợp yếu giữa các bên liên quan hoặc tuyên truyền xanh. Bao gồm:

- vấn đề bền vững chính
- tại sao vấn đề đó cụ thể và có thể quản lý được
- vấn đề liên quan đến chủ đề học phần nào hoặc những chủ đề nào
- bằng chứng hoặc chỉ số nào cho thấy vấn đề tồn tại
- tại sao vấn đề không thể được giải quyết chỉ bởi du khách
- cấp độ quản lý nào phù hợp nhất: doanh nghiệp, địa điểm, điểm đến, cộng đồng hay chính phủ

3. Áp dụng Khái niệm Học thuật

Độ dài khuyến nghị: 700–900 từ

Áp dụng hai khái niệm học thuật từ các tài liệu đọc của học phần để giải thích vấn đề. Ít nhất một khái niệm nên đến từ học phần phù hợp nhất với tình huống. Những báo cáo tốt sẽ liên kết được các khái niệm giữa hai học phần đã chọn. Các khái niệm có thể bao gồm: sức khoẻ điểm đến, phối hợp giữa các bên liên quan, trao quyền cho cộng đồng, du lịch giảm nghèo, thất thoát kinh tế, thương mại hoá, tính xác thực (hay tính nguyên bản) được dàn dựng, di sản sống, cảm nhận nơi chốn, trách nhiệm của du khách, dấu chân du lịch, quản lý tài nguyên có trách nhiệm, các chỉ số môi trường, thích ứng với khí hậu hoặc quản trị. Đối với mỗi khái niệm, hãy giải thích:

- mỗi khái niệm có nghĩa là gì
- khái niệm đó đến từ nguồn học thuật nào
- khái niệm đó giúp giải thích trường hợp như thế nào
- khái niệm đó thay đổi cách vấn đề nên được quản lý như thế nào

4. Phân tích Các bên liên quan, SDG và Sự đánh đổi

Độ dài khuyến nghị: 700–900 từ

Xác định các bên liên quan chính chịu ảnh hưởng bởi vấn đề. Những bên này có thể bao gồm: cư dân địa phương, người lao động, doanh nghiệp du lịch, du khách, chính quyền địa phương, tổ chức phi chính phủ, người thực hành văn hoá, đơn vị cung cấp dịch vụ lưu trú, đơn vị điều hành tour, đơn vị cung cấp dịch vụ vận chuyển, nền tảng trực tuyến, tổ chức tiếp thị điểm đến, nữ doanh nhân, thanh niên, cộng đồng dân tộc thiểu số hoặc các nhóm bảo tồn. Cần giải thích:

- các bên liên quan chính chịu ảnh hưởng bởi vấn đề
- bên liên quan nào có nhiều quyền lực hoặc tầm ảnh hưởng nhất
- bên liên quan nào có thể bị bỏ qua hoặc chưa được đại diện đầy đủ
- mục tiêu của các bên liên quan có thể xung đột ở đâu
- ba SDG liên quan
- du lịch có thể hỗ trợ từng SDG như thế nào
- du lịch hiện có thể làm suy yếu từng SDG như thế nào
- bên liên quan nào chịu trách nhiệm cải thiện tình hình

5. Kế hoạch Hành động được Đề xuất

Độ dài khuyến nghị: 900–1.200 từ hoặc một bảng có cấu trúc kèm giải thích

Đề xuất ba hành động thực tế để giải quyết vấn đề bền vững. Đây không nên là những tuyên bố chung như “nâng cao nhận thức” hoặc “trở nên bền vững hơn”, trừ khi báo cáo giải thích chính xác những điều này sẽ bao gồm những gì. Đối với mỗi hành động, hãy giải thích:

- hành động ấy là gì
- hành động giải quyết vấn đề nào
- ai nên dẫn dắt hành động này
- ai được hưởng lợi từ nó
- hành động này hỗ trợ SDG nào
- hành động cần những nguồn lực hoặc sự phối hợp nào
- sự đánh đổi hoặc phản ứng nào có thể xuất hiện
- thành công có thể được đo lường như thế nào

6. Quyết định Ưu tiên Hành động

Độ dài khuyến nghị: 400–600 từ

Sau khi trình bày ba hành động có thể thực hiện, hãy chọn một khuyến nghị nên được triển khai trước nếu điểm đến, doanh nghiệp hoặc nhóm bên liên quan chỉ có thể thực hiện một khuyến nghị trong năm tới. Giải thích:

- hành động nào nên được triển khai trước
- tại sao hành động này cấp bách hoặc có tính chiến lược nhất
- tại sao hành động này khả thi hơn các phương án khác
- tác động nào có thể đạt được một cách thực tế trong vòng một năm
- những sự đánh đổi nào đi kèm với việc ưu tiên hành động này
- điều gì cần xảy ra trước khi hai hành động còn lại có thể được triển khai

7. Thách thức Triển khai và Yêu cầu về Quản trị

Độ dài khuyến nghị: 500–700 từ

Thảo luận những thách thức chính mà kế hoạch hành động có thể gặp phải. Sinh viên nên phân biệt giữa những thách thức mà các doanh nghiệp riêng lẻ có thể giải quyết và những thách thức đòi hỏi sự hợp tác ở cấp độ điểm đến, sự tham gia của cộng đồng hoặc sự can thiệp của chính phủ. Các thách thức có thể bao gồm:

- giới hạn về chi phí hoặc nguồn lực
- sự phản đối của các bên liên quan
- kỳ vọng của du khách
- thiếu hụt dữ liệu

- quy định hoặc thực thi yếu
- cơ sở hạ tầng hạn chế
- mô hình du lịch theo mùa
- áp lực kinh doanh
- sự nhạy cảm về văn hoá
- các giới hạn môi trường hoặc rủi ro khí hậu

8. Kế hoạch Đo lường, Bằng chứng và Học hỏi

Độ dài khuyến nghị: 400–600 từ

Giải thích cách điểm đến, doanh nghiệp hoặc nhóm bên liên quan có thể theo dõi và biết được liệu hành động được ưu tiên có đang hiệu quả hay không. Bao gồm:

- những chỉ số nào cho thấy hành động được khuyến nghị có đang hiệu quả hay không
- những dữ liệu nào cần được thu thập
- ai nên thu thập hoặc xem xét dữ liệu
- phản hồi của các bên liên quan sẽ được đưa vào như thế nào
- thông tin nào vẫn còn thiếu
- điều gì cần được kiểm tra trước khi mở rộng hành động

9. Kết luận

Độ dài khuyến nghị: 250–350 từ

Kết luận bằng cách quay lại vấn đề chính và giải thích cách kế hoạch hành động có thể cải thiện bối cảnh du lịch hoặc dịch vụ du lịch khách sạn. Phần kết luận nên giải thích cách các đề xuất hỗ trợ:

- sức khoẻ điểm đến
- lợi ích hoặc phúc lợi cộng đồng
- sự tôn trọng văn hoá hoặc di sản sống
- tính bền vững môi trường hoặc quản lý tài nguyên có trách nhiệm

Bảng Kế hoạch Hành động (Đề xuất)

Sinh viên có thể sử dụng một bảng kế hoạch hành động như đề xuất dưới đây để sắp xếp ba hành động mà nhóm khuyến nghị.

Hành động	Vấn đề được giải quyết	Bên liên quan dẫn dắt	Ai hưởng lợi?	Liên kết SDG	Nguồn lực/sự phối hợp cần thiết	Sự đánh đổi hoặc phản đối	Chỉ số đo lường mức độ thành công

Các Tiêu chí Ưu tiên (Đề xuất)

Để quyết định một hành động để triển khai trước, sinh viên có thể so sánh ba hành động đã chọn bằng các tiêu chí bên dưới.

Tiêu chí	Hành động 1	Hành động 2	Hành động 3
Tác động bền vững tiềm năng	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp
Tính khả thi trong vòng một năm	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp
Nhu cầu về chi phí hoặc nguồn lực	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp
Sự hỗ trợ của các bên liên quan	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp
Rủi ro hoặc phản ứng, phản đối	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp
Bằng chứng/dữ liệu sẵn có	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp
Giá trị về lâu dài	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp	Cao / Trung bình / Thấp

Thuyết trình nhóm

Mỗi nhóm sẽ thực hiện một bài thuyết trình dài 7–10 phút tóm tắt Kế hoạch Hành động Du lịch Bền vững.

Phần thuyết trình nên bao gồm:

- tình huống nghiên cứu và lý do tình huống ấy quan trọng từ góc độ bền vững

- vấn đề bền vững chính
- hai khái niệm học thuật được sử dụng
- ba sự thật (insight) về các bên liên quan hoặc SDG
- ba hành động được đề xuất
- hành động mà nhóm sẽ ưu tiên cho năm tới
- một thách thức triển khai lớn
- một cách đo lường thành công
- một bằng chứng hoặc ý kiến đóng góp từ các bên liên quan vẫn cần có trước khi triển khai

Sinh viên nên trình bày như thể mình đang phát biểu với một tổ chức quản lý điểm đến, ban quản lý du lịch, đơn vị vận hành khách sạn, tổ chức phi chính phủ, điểm tham quan văn hoá, nhóm du lịch cộng đồng hoặc nhóm bên liên quan địa phương.

Suy ngẫm cá nhân (Bài luận phản ánh)

Mỗi sinh viên sẽ nộp một bài luận phản ánh dài 500–700 từ để trả lời cho câu hỏi sau:

Dự án này đã mang lại cho em những bài học gì về sự phức tạp của công tác quản lý du lịch bền vững?

Bài viết nên bao gồm:

- một ý tưởng từ các tài liệu học thuật đã định hình cách em suy nghĩ
- một góc nhìn của bên liên quan mà trước đây em chưa xem xét thấu đáo
- một sự đánh đổi mà em thấy khó khăn khi cân nhắc
- một khía cạnh mà nhận thức của em về tính bền vững trong du lịch đã thay đổi
- một kỹ năng em đã phát triển thông qua dự án
- những thông tin nào em vẫn cần có trước khi cảm thấy tự tin rằng các khuyến nghị của mình sẽ hiệu quả trong thực tế